

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC HỖ TRỢ HỘ CHÍNH SÁCH VÀ HỘ NGHÈO CHỐNG RÉT CHO TRÂU BÒ Ở CÁC TỈNH MIỀN BẮC TRONG VỤ ĐÔNG XUÂN 2010-2011

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Rét đậm, rét hại kéo dài từ ngày 27/12/2010 đã gây thiệt hại lớn cho ngành chăn nuôi tại một số tỉnh từ Thừa Thiên-Huế trở ra và theo Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Trung ương, tình hình rét đậm, rét hại với cường độ lớn có thể kéo dài qua Tết Âm lịch. Tính đến ngày 28/1/2011, theo báo cáo của 20 tỉnh từ Thừa Thiên-Huế trở ra, tổng số các loại vật nuôi đã bị chết rét, chết đói trong đợt rét đậm là 37.976 con, trong đó chủ yếu là bê, nghé non khoảng 70%; bò, trâu già 27%; gia súc khác 3% (có phụ lục kèm theo).

Ước tính thiệt hại do rét đậm, rét hại đối với đàn vật nuôi: Một trăm ba mươi tỷ đồng chưa tính đến công lao động, vật tư và sức sản xuất của vật nuôi giảm sút, gặp nhiều khó khăn trong quá trình phục hồi sản xuất.

1. Nguyên nhân

a) Khách quan

- Rét đậm, rét hại với cường độ mạnh kéo dài tính đến nay là 28 ngày, nhiều ngày nhiệt độ xuống dưới 7-8⁰C, có vùng, có nơi xuống dưới 0⁰C kèm theo mưa phùn, độ ẩm cao.

- Thời gian rét đậm, rét hại đến cùng với dịch bệnh Lở mồm long móng tại một số tỉnh vì vậy khó khăn cho công tác tiêm phòng bao vây ổ dịch.

b) Chủ quan

- Công tác tuyên truyền, vận động cho chống rét; dự trữ thức ăn chống đói cho vật nuôi ở một số địa phương chưa tích cực và đồng bộ.

- Một số địa phương nhận thức chưa cao, người chăn nuôi còn chủ quan, còn chăn thả trâu, bò trong rừng, không che chắn; không chuồng trại, thiếu thức ăn.

- Bên cạnh sự nỗ lực, cố gắng của một số địa phương, vẫn còn một số địa phương chưa thực sự tích cực và quyết liệt trong chỉ đạo và không có biện pháp, hành động cụ thể khi rét đậm rét hại xảy ra.

- Diện tích đất làm bãi chăn thả, trồng cỏ, trồng cây thức ăn chăn nuôi đang dần thu hẹp do những bất cập trong điều hành quỹ đất của địa phương vì thế thức

ăn cung cấp cho vật nuôi thiếu.

2. Biện pháp khắc phục của địa phương

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương, các hộ gia đình không thả rông trâu, bò; che chắn chuồng nuôi đảm bảo chuồng nuôi không bị gió lùa, mưa dột, nền chuồng khô; Làm âm khu vực chăn nuôi, chuồng nuôi và vật nuôi; Cung cấp thức ăn, nước uống đầy đủ cho vật nuôi hàng ngày, bổ sung thêm cháo, thức ăn tinh cho những con ốm yếu.

- Theo dõi, kiểm soát chặt chẽ diễn biến của vật nuôi nếu có hiện tượng bất thường vật nuôi bị ốm, đau phải báo ngay với cán bộ kỹ thuật để phòng dịch bệnh bùng phát.

- Thống kê, phân biệt rõ ràng số lượng gia súc, gia cầm bị chết, ốm nhằm kiểm soát dịch bệnh lây lan qua vận chuyển, giết mổ gia súc gia tăng vào những ngày giáp tết Âm Lịch và có những biện pháp phòng chống rét phù hợp hơn.

- Sử dụng nguồn ngân sách trong khu vực (theo chương trình 135 và Nghị quyết 30a) để giúp các gia đình làm chuồng trại, che chắn cho đàn vật nuôi; Sử dụng ngân sách trung ương và địa phương theo Quyết định 142/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2009 để giúp dân khôi phục sản xuất.

3. Kiến nghị:

Đề nghị Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ cho các gia đình chính sách hộ nghèo 100.000đ/1 trâu, bò để mua thức ăn tinh bổ sung cho vật nuôi; tương đương với số tiền là 36 tỷ (có danh sách dự kiến kèm theo). Giao cho Chủ tịch UBND các tỉnh quyết định và tổ chức thực hiện căn cứ theo điều kiện của địa phương.

Bộ Kế hoạch- Đầu tư, Bộ Tài Chính, thực hiện hỗ trợ thiệt hại về gia súc đợt I cho các tỉnh theo Quyết định 142/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch - Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Hồ Xuân Hùng

DANH SÁCH CÁC TỈNH BỊ THIẾT HẠI

TỈNH ĐIỆN LỘNH NGÀY 28/1/2010

(Kèm theo Tờ trình số 353/TTr-VN-CN ngày 28 tháng 01 năm 2011)

STT	Địa phương	Ngày 27/1	Ngày 28/1	Ghi chú
1	Lạng Sơn		6,674	
2	Yên Bái		1,284	Trong đó có 06 con ngựa
3	Hà Giang	2,063	2,395	23 con dê
4	Hòa Bình	1,613	1,613	
5	Quảng Ninh	289	294	
6	Cao Bằng	4,777	4,777	13 con chết do bệnh Lở mồm long móng
7	Lào Cai	3,910	4,133	trong đó 16 ngựa
8	Tuyên Quang	160	195	
9	Bắc Kạn	873	873	73 con chết do nguyên nhân khác
10	Sơn La	2,384	5,853	Trong đó có 23 con ngựa, 635 con lợn, 383 con dê, 01 con hươu
11	Bắc Giang	309	309	
12	Lai Châu	3,934	4,350	Trong đó có 20 dê, 12 lợn, 29 ngựa
13	Hà Tĩnh	93	232	Trong đó có 04 con hươu
14	Quảng Bình	714	714	
15	Thừa Thiên Huế	336	336	Trong đó có 33 con dê
16	Quảng Trị	795	795	Trong đó có 20 dê và 5 con hươu, lợn 3 con
17	Điện Biên	1,342	1,342	
18	Thanh Hóa	1,153	1,153	
19	Phú Thọ	361	461	
20	Nghệ An	193	193	
	Tổng cộng	32,960	37,976	

0937/2569

DANH SÁCH SỐ NHÀ NGHỀ ĐÀM BÀU BÒ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CÁC TỈNH
(Mức số hộ nghèo theo Quyết định số 1/10/2010)

(Phụ lục kèm theo báo cáo số 03 ngày 28 tháng 01 năm 2011)

TT	Tên tỉnh	Đàn ông (con)	Bò (con)	Tổng (con)
1	Hà Giang	158277	101683	259960
2	Cao Bằng	109288	129785	239073
3	Bắc Cạn	73925	27110	101035
4	Tuyên Quang	146592	46691	193283
5	Lào Cai	134922	23434	158356
6	Yên Bái	112432	34313	146745
7	Lạng Sơn	155350	44339	199689
8	Quảng Ninh	63778	24931	88709
9	Bắc Giang	83660	150985	234645
10	Phú Thọ	88454	122142	210596
11	Điện Biên	115424	39096	154520
12	Lai Châu	98785	15059	113844
13	Sơn La	170200	191308	361508
14	Hoà Bình	113408	72851	186259
15	Thanh Hoá	207947	244792	452739
16	Hà Tĩnh	94675	166346	261021
17	Quảng Bình	41698	125180	166878
18	Quảng Trị	30601	62842	93443
19	Thừa Thiên - Huế	27401	23855	51256
	Cộng	2026817	1646742	3673559

Tổng 3.6673.599 con trong đó 10% thuộc hộ nghèo tương đương 360.000 con
 $360.000 \text{ con} \times 100.000\text{đ}/\text{con} = 36.000.000.000 \text{ đ}$ (Ba mươi sáu tỷ đồng)